

HS 9841 detail

HS code	9841
Description	Nhà lắp ghép trồng cây dùng cho sản xuất nông nghiệp.
Unit	
Generated	01/11/2026 07:51:59
Data version	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Verification status	Tariff data checked against the source file; advice/mappings are indicative; FTA eligibility not verified.
Link	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/9841/

6 tariff lines under 9841

HS code	Description	Unit	Ordinary import duty	MFN	VAT
9841.10.00	Nhà lắp ghép trồng cây dùng cho sản xuất nông nghiệp. / - Bằng gỗ		7.5%	5%	No data
9841.20.00	Nhà lắp ghép trồng cây dùng cho sản xuất nông nghiệp. / - Bằng sắt hoặc thép		7.5%	5%	No data
9841.20.00	Nhà lắp ghép trồng cây dùng cho sản xuất nông nghiệp. / - Bằng sắt hoặc thép		7.5%	5%	No data
9841.30.00	Nhà lắp ghép trồng cây dùng cho sản xuất nông nghiệp. / - Bằng plastic hoặc bằng nhôm		7.5%	5%	No data
9841.40.00	Nhà lắp ghép trồng cây dùng cho sản xuất nông nghiệp. / - Bằng xi măng, bằng bê tông hoặc đá nhân tạo		7.5%	5%	No data
9841.50.00	Nhà lắp ghép trồng cây dùng cho sản xuất nông nghiệp. / - Loại khác		7.5%	5%	No data

This report is for reference, generated from the source tariff data and advisory rules. It is not a customs decision and does not confirm HS classification, FTA eligibility or legal validity. Users must verify against current legislation.